

Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ

*Q, ngày 31 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vàng Thị C; Sinh năm: 1991; Dân tộc: Mông;

Địa chỉ: Thôn X, xã C, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Thào Mí M; Sinh năm: 1985; Dân tộc: Mông;

Địa chỉ: Thôn X, xã C, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị C và anh Thào Mí M.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị C và anh Thào Mí M nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng xác nhận có 02 con chung và thoản thuận: Chị Vàng Thị C là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Thào Thị D; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 02/8/2008. Anh Thào Mí M là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Thào Mí S; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08/11/2009 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chung một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo qui định của Luật HN&GD.

- Về tài sản chung: Chị Vàng Thị C và anh Thào Mí M đã tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận như sau: Anh Thào Mí M có trách nhiệm thanh toán cho chị Vàng Thị C: 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) tiền phân chia tài sản chung. Thời gian thanh toán đến ngày 31/12/2022 sẽ thanh toán xong.

Nếu đến thời hạn thanh toán mà anh M không thanh toán cho chị C số tiền trên thì chị C có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và hàng tháng anh M phải chịu số tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất qui định tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Vàng Thị C tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 21/3/2022 tại Chi cục THA Dân sự huyện Q theo biên lai số: 51BB-21P 0004512. Trả lại cho chị C 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí chênh lệch. Xác nhận chị C đã nộp đủ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cao Danh Nhân**